Xây dựng chương trình quản lý bán hàng bằng C#

Nội dung [Ẩn]

- Giới thiêu
- 1. Yêu cầu
- 2. Thiết kế cơ sở dữ liêu
 - a) Tạo ứng dụng mới
 - b) Tao cơ sở dữ liêu
 - Bảng tblChatLieu (chất liêu)
 - Bảng tblKhach (khách)
 - Bảng tblHang (hàng)
 - Bảng tblNhanVien (nhân viên)
 - Bảng tblHDBan (hoá đơn bán)
 - Bảng tblChiTietHDBan (chi tiết hoá đơn bán)
 - Quan hê giữa các bảng (Relationship)
 - Môt số chú ý
 - Xem video hướng dẫn
- 3. Thiết kế giao diện
 - a) Form chính
 - Xem Video hướng dẫn
 - b) Form Danh muc chất liệu
 - Xem Video hướng dẫn
 - o c) Form Danh mục nhân viên
 - Xem Video hướng dẫn
 - d) Form Danh mục Khách Hàng
 - Xem Video hướng dẫn
 - o e) Form Danh mục hàng hoá
 - Xem Video hướng dẫn
 - f) Form Hoá đơn bán hàng
 - Xem Video hướng dẫn
 - o g) Form Tìm kiếm hoá đơn
 - Xem Video hướng dẫn
- 4. Xử lý sư kiên
 - 4.1. Lóp Functions
 - 4.2. Form frmMain

- a) Sự kiện frmMain Load
- b) Sư kiến mnuThoat Click
- c) Hiển thi các form khác

o 4.3. Form Chất liêu

- a) Khai báo
- b) Sư kiên frmDMChatLieu Load
- c) Phương thức LoadDataGridView
- d) Phương thức GetDataToTable
- Xem Video hướng dẫn
- e) Phương thức dqvChatLieu Click
- f) Phương thức btnThem_Click
- g) Phương thức ResetValues
- h) Phương thức btnLuu Click
- <u>i) Hàm CheckKey</u>
- j) Phương thức RunSQL
- k) Phương thức btnSua Click
- I) Phương thức btnXoa Click
- m) Phương thức RunSQLDel
- n) Phương thức btnBoQua Click
- o) Phương thức dùng phím Enter thay cho phím Tab
- Xem video hướng dẫn phần trên

4.4. Form Danh mục Nhân viên

- a) Khai báo
- b) Phương thức frmDMNhanvien Load
- c) Phương thức LoadDataGridView Hiển thị dữ liệu lên lưới
- d) Phương thức dgvNhanVien Click
- e) Phương thức btnThem Click
- <u>f) Phương thức ResetValues</u>
- <u>q) Phương thức btnLuu Click</u>
- h) Hàm IsDate
- <u>i) Hàm ConvertDateTime</u>
- j) Phương thức btnSua Click
- k) Phương thức btnXoa Click
- I) Phương thức btnBoQua Click
- n) Phương thức btnDong Click
- Xem video hướng dẫn chi tiết

4.5. Form Danh muc Khách hàng

- a) Khai báo
- b) Phương thức frmDMKhachHang Load
- <u>c) Phương thức LoadDataGridView</u>

- <u>d) Phương thức dgvKhachHang Click</u>
- e) Phương thức btnThem Click
- f) Phương thức ResetValues
- g) Phương thức btnLuu_Click
- h) Phương thức btnSua_Click
- i) Phương thức btnXoa Click
- j) Phương thức btnBoQua Click
- k) Phương thức dùng phím Enter thay cho phím Tab
- Xem video hướng dẫn Quản lý Khách Hàng
- o 4.6. Form Danh muc Hàng hóa
 - a) Khai báo
 - b) Phương thức frmDMHang_Load
 - c) Phương thức FillCombo
 - <u>d) Phương thức ResetValues</u>
 - <u>e) Phương thức LoadDataGridView</u>
 - <u>f) Phương thức dqvHang Click</u>
 - h) Phương thức btnThem_Click
 - i) Phương thức btnLuu_Click
 - j) Phương thức btnSua Click
 - k) Phương thức btnXoa Click
 - <u>I) Phương thức btnBoQua Click</u>
 - m) Phương thức btnOpen Click
 - n) Phương thức btnTimKiem Click
 - o) Phương thức btnHienThi Click
 - Xem Video hướng dẫn Quản lý Hàng Hoá
- 4.7. Form Hóa đơn bán
 - a) Khai báo
 - <u>b) Phương thức frmHoaDonBan Load</u>
 - c) Phương thức LoadDataGridView
 - d) Phương thức LoadInfoHoaDon()
 - e) Phương thức btnThem Click
 - <u>f) Hàm CreateKey</u>
 - g) Hàm ConvertTimeTo24
 - h) Phương thức ResetValues
 - i) Phương thức btnLuu Click
 - j) Hàm ChuyenSoSangChu
 - k) Phương thức ResetValuesHang
 - I) Phương thức dgvHDBanHang DoubleClick
 - m) Phương thức btnXoa Click
 - n) Phương thức cboMaNhanVien TextChanged
 - o) Phương thức cboMaKhach TextChanged

- p) Phương thức cboMaHang TextChanged
- g) Phương thức txtSoLuong TextChanged
- r) Phương thức txtGiamGia TextChanged
- s) Phương thức btnInHoaDon_Click
- t) Phương thức btnTimKiem_Click
- u) Phương thức txtSoLuong KeyPress
- v) Phương thức cboMaHDBan DropDown
- Xem Video hướng dẫn Quản lý Hoá Đơn

4.8. Form tìm kiếm Hóa đơn bán

- a) Khai báo
- b) Phương thức frmTimHDBan Load
- c) Phương thức ResetValues
- d) Phương thức btnTimKiem_Click
- e) Phương thức LoadDataGridView
- <u>f) Phương thức btnTimLai Click</u>
- g) Phương thức txtTongTien KeyPress
- h) Phương thức dgvTKHoaDon_DoubleClick
- i) Phương thức btnDong Click

Giới thiệu

Với sự ra đời của .Net và Visual Studio của Microsoft, việc xây dựng một chương trình quản lý với cơ sở dữ liệu đã đơn giản hơn rất nhiều. Bài này hướng dẫn bạn cách tạo ứng dụng quản lý bán hàng lưu niệm sử dụng ngôn ngữ lập trình C# và hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server. Tham khảo thêm khoá học đầy đủ lập trình .NET và khoá thành thạo với lập trình C#.

1. Yêu cầu

Xây dựng chương trình quản lý cửa hàng Bán hàng lưu niệm sử dụng ngôn ngữ C# và hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server. Hệ thống có các chức năng cơ bản như quản lý mặt hàng, quản lý khách hàng, quản lý hoá đơn bán. Cửa hàng có thể có một hoặc nhiều người bán, với mỗi hoá đơn bán hàng phải có thông tin của người bán cho khách hàng cụ thể.

2. Thiết kế cơ sở dữ liệu

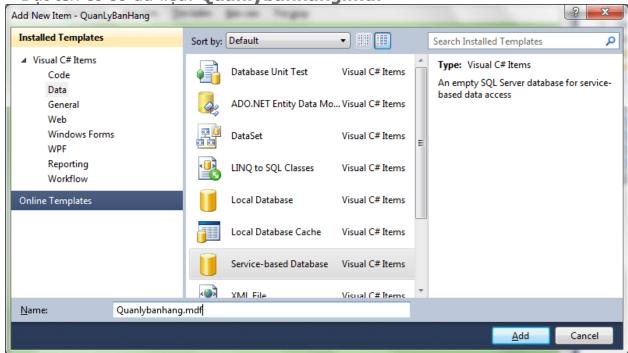
a) Tạo ứng dụng mới

- Tên project: QuanLyBanHang

b) Tạo cơ sở dữ liệu

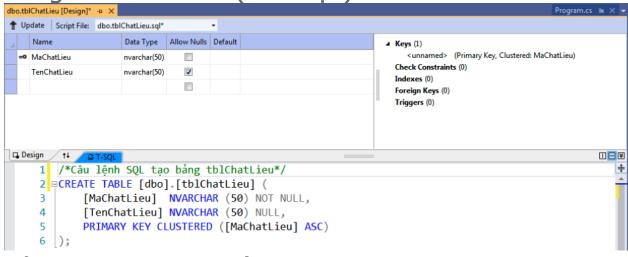
Trong cửa sổ Solution Explorer, nháy phải chuột lên tên ứng dụng,
 chọn Add ->New Item... Chọn Data -> Service-based
 Database (hoặc SQL Database trong Visual Studio Net 2005).

- Đặt tên cơ sở dữ liệu: Quanlybanhang.mdf

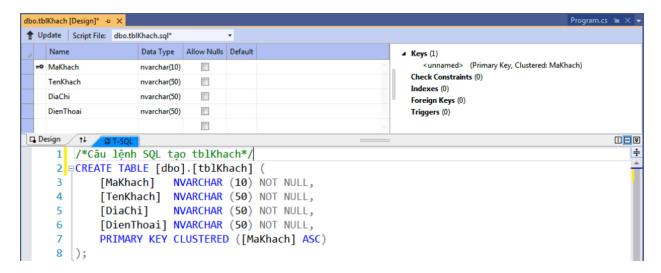


Tạo các bảng: Trong cửa sổ Server Explorer, chọn cơ sở dữ liệu, nháy
 phải lên Tables, chọn Add New Table...

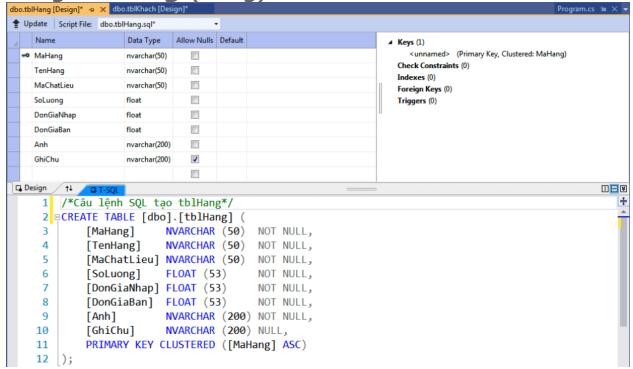
Bảng **tblChatLieu** (chất liệu)



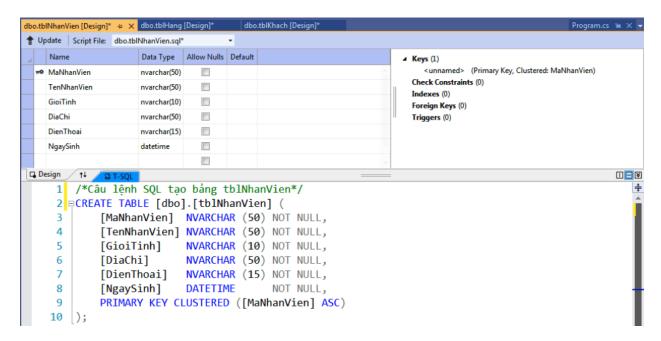
Bảng tblKhach (khách)



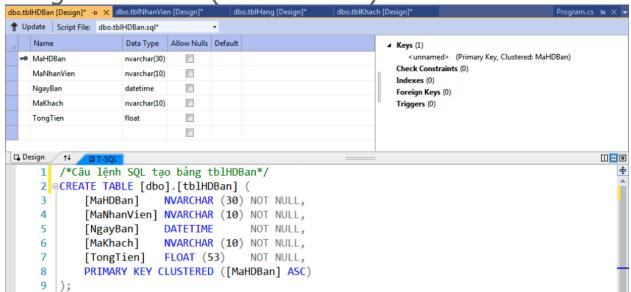
Bảng tblHang (hàng)



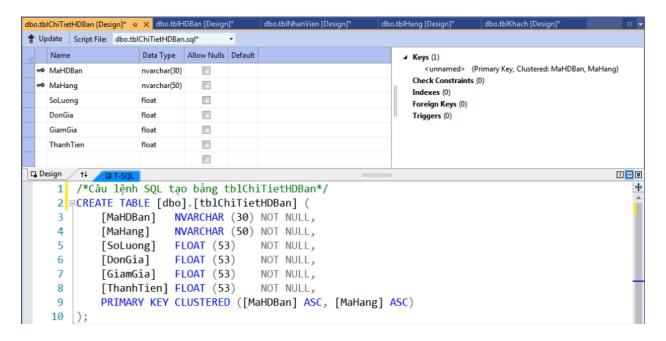
Bảng tblNhanVien (nhân viên)



Bảng tblHDBan (hoá đơn bán)



Bảng tblChiTietHDBan (chi tiết hoá đơn bán)



Quan hệ giữa các bảng (Relationship)



Một số chú ý

 Để cho phép người dùng sửa đổi thông tin của các bảng, thực hiện như sau:

Vào Tools -> Options, chọn Database Tools -> Table and Database Designers, bỏ dấu chọn ở mục Prevent saving changes that require table re-creation.

Xoá liên kết tới bản sao cơ sở dữ liệu: trong cửa sổ **Solution Explorer**,
nháy phải lên file dữ liệu (*Quanlybanhang.mdf*), chọn **Exclude From Project**Thực hiên kết nối dữ liêu:

Trong Server Explorer, nháy phải Data Connections, chọn Add Connection, chọn Microsoft SQL Server Database File, nhấn Continue. Trong hộp thoại Add Connection, nhấn Browse tìm file dữ liệu (*Quanlybanhang.mdf*) (tìm đến thư mục Project của bạn). Nhấn Test Connection, nếu thành công sẽ xuất hiện thông báo "Test connection succeeded".

– Nên tạo thư mục chứa ảnh: nháy phải lên tên project **QuanLyBanHang**, chọn **Add**, chọn **New Folder**, đặt tên thư mục là *Images*. Nháy phải lên thư mục *Images*, chọn **Add**, chọn **Existing Item** và duyệt chọn các file ảnh, nhấn **Add** để thêm vào thư mục *Images*.

Xem video hướng dẫn

3. Thiết kế giao diện

a) Form chính

- Tên form: frmMain



Các thành phần của menu

| Name | Text |
|----------|---------|
| mnuFile | Tập tin |
| mnuThoat | Thoát |

| mnuDanhMuc | Danh mục |
|------------------|-------------|
| mnuChatLieu | Chất liệu |
| mnuNhanVien | Nhân viên |
| mnuKhachHang | Khách hàng |
| mnuHangHoa | Hàng hoá |
| mnuHoaDon | Hoá đơn |
| mnuHoaDonBan | Hoá đơn bán |
| mnuTimKiem | Tìm kiếm |
| mnuFindHoaDon | Hoá đơn |
| mnuFindHang | Hàng |
| mnuFindKhachHang | Khách hàng |
| mnuBaoCao | Báo cáo |
| mnuBCHangTon | Hàng tồn |
| mnuBCDoanhThu | Doanh thu |
| mnuTroGiup | Trợ giúp |
| mnuHienTroGiup | Trợ giúp |
| mnuVaiNet | Vài nét |

Xem Video hướng dẫn

b) Form Danh mục chất liệu

Tên form: **frmDMChatLieu**



Các thành phần trên form:

| Điều khiển | Name | Text |
|------------|------|------|
|------------|------|------|

| TextBox | txtMaChatLieu | |
|--------------|----------------|--------|
| | txtTenChatLieu | |
| Button | btnThem | Thêm |
| | btnXoa | Xoá |
| | btnSua | Sửa |
| | btnLuu | Lưu |
| | btnBoqua | Bỏ qua |
| | btnDong | Đóng |
| DataGridView | dgvChatLieu | |

Xem Video hướng dẫn

c) Form Danh mục nhân viên

Tên form: frmDMNhanvien



Các thành phần trên form:

| Điều khiển | Name | Text |
|---------------|--|--------------------|
| TextBox | txtMaNhanVien | |
| | txtTenNhanVien | |
| | txtDiaChi | |
| Button | btnThem, btnXoa, btnSua, btnLuu, btnBoQua, btnDong | |
| CheckBox | chkGioiTinh | Nam |
| MaskedTextBox | mtbDienThoai | Mask: Phone Number |
| | mskNgaySinh | Mask: Short Date |
| DataGridView | dgvNhanVien | |

Xem Video hướng dẫn

d) Form Danh mục Khách Hàng

Tên form: frmDMKhachHang



Các thành phần trên form:

| Điều khiển | Name | Text |
|---------------|--|--------------------|
| TextBox | txtMaKhach | |
| | txtTenKhach | |
| | txtDiaChi | |
| Button | btnThem, btnXoa, btnSua, btnLuu, btnBoQua, btnDong | |
| MaskedTextBox | mtbDienThoai | Mask: Phone Number |
| DataGridView | dgvKhachHang | |

Xem Video hướng dẫn

e) Form Danh mục hàng hoá

Tên form: **frmDMHang**



Các thành phần trên form

| Điều khiển | Name |
|--------------|---|
| TextBox | txtMaHang, txtTenHang, txtSoLuong, txtDonGiaNhap, txtDonGiaBan, txtAnh, txtGhiChu |
| ComboBox | cboMaChatLieu |
| PictureBox | picAnh (thuộc tính SizeMode = Zoom) |
| DataGridView | dgvHang |
| Button | btnThem, btnXoa, btnSua, btnLuu, btnBoQua, btnTimKiem, btnHienThi, btnDong, btnOpen |

Xem Video hướng dẫn

f) Form Hoá đơn bán hàng

Tên form: frmHoaDonBan



Các thành phần trên form

| Điều khiển | Name | Text |
|--------------|---|-----------|
| Label | lblBangChu | Bằng chữ: |
| TextBox | txtMaHDBan, txtNgayBan, txtTenNhanVien,txtTenKhach, txtDiaChi, txtDienThoai, txtTongTien, txtTenHang, txtDonGiaBan, txtSoLuong, txtGiamGia, txtThanhTien. | |
| ComboBox | cboMaNhanVien, cboMaKhach, cboMaHang, cboMaHDBan. | |
| DataGridView | dgvHDBanHang | |
| Button | btnNgay, btnThem, btnLuu, btnXoa, btnInHoaDon, btnDong, btnTimKiem | |

Xem Video hướng dẫn

g) Form Tìm kiếm hoá đơn

Tên form: frmTimHDBan



Các thành phần trên form

| Điều khiển | Name |
|--------------|---|
| TextBox | txtMaHDBan, txtThang, txtNam, txtMaNhanVien, txtMaKhach, txtTongTien. |
| DataGridView | dgvTKHoaDon |
| Button | btnTimKiem, btnTimLai, btnDong |

Xem Video hướng dẫn

Chú ý:

Tất cả các form (trừ frmMain), thuộc tính StartPostion = CenterParent,
 ShowInTaskbar = False

4. Xử lý sự kiện 4.1. Lớp Functions

- Chứa các phương thức dùng chung
- Trong khung Solution Explorer, nháy phải lên tên project, chọn Add ->
 New Folder, đặt tên thư mục là Class
- Nháy phải thư mục Class, nháy phải chọn Add -> Class, đặt tên Functions.cs
- Trong class Functions:

+ Khai báo bổ sung các thư viện:

```
using System.Data;
using System.Data.SqlClient;
using System.Windows.Forms; // Sử dụng đối tượng MessageBox
```

+ Viết 2 phương thức: Connect() và Disconnect()

```
namespace QuanLyBanHang.Class
    class Functions
       public static SqlConnection Con; //Khai báo đối tượng kết nối
       public static void Connect()
            Con = new SqlConnection(); //Khởi tạo đối tượng
            Con.ConnectionString = @"Data
Source=.\SQLEXPRESS;AttachDbFilename=" + Application.StartupPath +
@"\Quanlybanhang.mdf;Integrated Security=True;Connect Timeout=30;User
Instance=True";
                                        //Mở kết nối
            Con.Open();
            //Kiểm tra kết nối
            if (Con.State == ConnectionState.Open)
                MessageBox. Show ("Kết nối thành công");
            else MessageBox. Show ("Không thể kết nối với dữ liệu");
        public static void Disconnect()
            if (Con.State == ConnectionState.Open)
                                   //Đóng kết nối
                Con.Close();
                Con.Dispose(); //Giải phóng tài nguyên
                Con = null;
            }
        }
}
```

4.2. Form frmMain

a) Sự kiện frmMain_Load

```
private void frmMain_Load(object sender, EventArgs e)
{
    Class.Functions.Connect(); //Må kết nối
}
```

b) Sự kiện mnuThoat_Click

```
private void mnuThoat_Click(object sender, EventArgs e)
{
    Class.Functions.Disconnect(); //Đóng kết nối
    Application.Exit(); //Thoát
}
```

c) Hiển thị các form khác

Cú pháp:

<Tên lớp form> <Tên đối tượng> = **new** <Tên lớp form>(); //Khởi tạo đối tương

<Tên đối tượng>.ShowDialog(); //Hiển thị dưới dạng hộp thoại
Hoặc <Tên đối tượng>.Show(); //Hiện thị dạng thông thường
+ Hiển thi form frmChatLieu

4.3. Form Chất liệu

a) Khai báo

Khai báo

```
using System.Data.SqlClient; //Sử dụng thư viện để làm việc SQL server using QuanLyBanHang.Class; //Sử dụng class Functions.cs
```

Khai báo biến toàn cục

```
DataTable tblCL; //Chứa dữ liệu bảng Chất liệu
```

b) Sự kiện **frmDMChatLieu_Load**

```
private void frmDMChatLieu_Load(object sender, EventArgs e)
{
    txtMaChatLieu.Enabled = false;
    btnLuu.Enabled = false;
    btnBoQua.Enabled = false;
    LoadDataGridView(); //Hiển thị bảng tblChatLieu
}
```

Trong đó, phương thức LoadDataGridView có tác dụng lấy dữ liệu từ bảng tblChatLieu đổ vào DataGridView

c) Phương thức LoadDataGridView

```
private void LoadDataGridView()
{
    string sql;
    sql = "SELECT MaChatLieu, TenChatLieu FROM tblChatLieu";
    tblCL = Class.Functions.GetDataToTable(sql); //Đọc dữ liệu từ
bảng

    dgvChatLieu.DataSource = tblCL; //Nguồn dữ liệu
    dgvChatLieu.Columns[0].HeaderText = "Mã chất liệu";
    dgvChatLieu.Columns[1].HeaderText = "Mã chất liệu";
```

Với *GetDataToTable* được viết trong lớp Functions có tác dụng thực hiện câu lệnh SQL truy vấn dữ liệu từ CSDL đổ vào đối tượng bảng.

d) Phương thức GetDataToTable

Mở cửa sổ lớp Class Functions viết mã lệnh như sau:

Hoặc có thể thực hiện ngắn gọn bằng cách gán tham số khi khai báo đối tượng như sau:

```
//Lấy dữ liệu vào bảng

public static DataTable GetDataToTable(string sql)

{
```

Xem Video hướng dẫn e) Phương thức dgvChatLieu_Click

Phương thức này có tác dụng lấy nội dung dòng dữ liệu người dùng chọn trong lưới DataGridView và hiển thị lên các điều khiển trên Form.

```
private void dgvChatLieu Click(object sender, EventArgs e)
            if (btnThem.Enabled == false)
                MessageBox. Show ("Đang ở chế độ thêm mới!", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                txtMaChatLieu.Focus();
                return;
            }
            if (tblCL.Rows.Count == 0) //Nếu không có dữ liệu
                MessageBox.Show("Không có dữ liệu!", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                return;
            txtMaChatLieu.Text =
dgvChatLieu.CurrentRow.Cells["MaChatLieu"].Value.ToString();
            txtTenChatLieu.Text =
dgvChatLieu.CurrentRow.Cells["TenChatLieu"].Value.ToString();
            btnSua.Enabled = true;
            btnXoa.Enabled = true;
            btnBoQua.Enabled = true;
        }
```

f) Phương thức btnThem_Click

```
private void btnThem_Click(object sender, EventArgs e)
{
    btnSua.Enabled = false;
    btnNoa.Enabled = false;
    btnBoQua.Enabled = true;
    btnLuu.Enabled = true;
    btnThem.Enabled = false;
    ResetValue(); //Xoá trắng các textbox
    txtMaChatLieu.Enabled = true; //cho phép nhập mới
    txtMaChatLieu.Focus();
}
```

Với *ResetValues* là phương thức của form *frmDMChatLieu* có tác dụng xóa hết dữ liệu trong các điều khiển trên Form.

g) Phương thức ResetValues

```
private void ResetValue()
{
        txtMaChatLieu.Text = "";
        txtTenChatLieu.Text = "";
}
```

h) Phương thức btnLuu_Click

Phương thức này có tác dụng kiểm tra thông tin người dùng nhập vào các điều khiển trên Form trong trường hợp thêm mới và lưu các thông tin đó vào CSDL.

```
private void btnLuu_Click(object sender, EventArgs e)
{
    string sql; //Luu lệnh sql
    if (txtMaChatLieu.Text.Trim().Length == 0) //Nếu chua nhập mã
chất liệu
    {
        MessageBox.Show("Bạn phải nhập mã chất liệu", "Thông báo",
        MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
```

```
txtMaChatLieu.Focus();
                return;
            }
            if(txtTenChatLieu.Text.Trim().Length==0) //Neu chua nhập tên
chất liêu
                MessageBox. Show ("Bạn phải nhập tên chất liệu", "Thông
báo", MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                txtTenChatLieu.Focus();
                return;
            sql = "Select MaChatLieu From tblChatLieu where MaChatLieu=N'"
+ txtMaChatLieu.Text.Trim() + "'";
            if (Class.Functions.CheckKey(sql))
                MessageBox. Show ("Mã chất liệu này đã có, bạn phải nhập mã
khác", "Thông báo", MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Warning);
                txtMaChatLieu.Focus();
                return;
            sql = "INSERT INTO tblChatLieu VALUES(N'" +
                txtMaChatLieu.Text + "',N'" + txtTenChatLieu.Text +"')";
            Class.Functions.RunSQL(sql); //Thực hiện câu lệnh sql
            LoadDataGridView(); //Nap lai DataGridView
            ResetValue();
            btnXoa.Enabled = true;
            btnThem.Enabled = true;
            btnSua.Enabled = true;
            btnBoQua.Enabled = false;
            btnLuu.Enabled = false;
            txtMaChatLieu.Enabled = false;
```

Với *CheckKey* và *RunSQL* là các phương thức được viết trong lớp Functions. CheckKey có tác dụng kiểm tra khóa trùng, RunSQL có tác dụng thực thi các câu lệnh SQL.

i) Hàm CheckKey

Mở cửa sổ lớp Class Functions viết mã lệnh:

```
//Hàm kiểm tra khoá trùng
    public static bool CheckKey(string sql)
{
        SqlDataAdapter dap = new SqlDataAdapter(sql,Con);
        DataTable table = new DataTable();
        dap.Fill(table);
        if (table.Rows.Count > 0)
            return true;
        else return false;
}
```

j) Phương thức RunSQL

Mở cửa sổ lớp Class Functions viết mã lênh như sau:

```
//Hàm thực hiện câu lệnh SQL

public static void RunSQL(string sql)
{
         SqlCommand cmd; //Đổi tượng thuộc lớp SqlCommand
         cmd = new SqlCommand();
         cmd.Connection = Con; //Gán kết nối
         cmd.CommandText = sql; //Gán lệnh SQL
         try
         {
                  cmd.ExecuteNonQuery(); //Thực hiện câu lệnh SQL
          }
          catch (Exception ex)
         {
                  MessageBox.Show(ex.ToString());
            }
            cmd.Dispose();//Giải phóng bộ nhớ
            cmd = null;
        }
}
```

Chú ý: Đối tượng SqlCommand có hai phương thức để thực thi câu lệnh SQL, trong đó:

 ExecuteReader: thực thi câu lệnh SQL có dữ liệu trả về, ví dụ SELECT. ExecuteNoneQuery: thực thi các câu lệnh SQL không yêu cầu trả về tập dữ liệu, ví dụ: INSERT, UPDATE, DELETE.

k) Phương thức btnSua_Click

Khi người dùng nháy chuột vào một dòng bản ghi bất kỳ trên lưới để hiển thị dữ liệu của bản ghi đó lên Form thì người dùng có thể chỉnh sửa các thông tin đó.

Phương thức *btnSua_Click* có tác dụng lưu các thông tin người dùng đã sửa vào CSDL.

```
private void btnSua Click(object sender, EventArgs e)
            string sql; //Lưu câu lệnh sql
            if (tblCL.Rows.Count == 0)
                MessageBox. Show ("Không còn dữ liệu", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                return;
            }
            if (txtMaChatLieu.Text == "") //néu chua chon bản ghi nào
                MessageBox. Show ("Ban chua chọn bản ghi nào", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                return;
            }
            if (txtTenChatLieu.Text.Trim().Length==0) //neu chua nhập tên
chất liêu
            {
                MessageBox.Show("Bạn chưa nhập tên chất liệu", "Thông
báo", MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
            sql = "UPDATE tblChatLieu SET TenChatLieu=N'" +
                txtTenChatLieu.Text.ToString() +
                "' WHERE MaChatLieu=N'" + txtMaChatLieu.Text + "'";
            Class.Functions.RunSQL(sql);
            LoadDataGridView();
            ResetValue();
            btnBoQua.Enabled = false;
```

I) Phương thức btnXoa_Click

```
private void btnXoa Click(object sender, EventArgs e)
            string sql;
            if (tblCL.Rows.Count == 0)
                MessageBox. Show ("Không còn dữ liệu", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                return;
            }
            if (txtMaChatLieu.Text == "") //nêu chưa chọn bản ghi nào
                MessageBox. Show ("Ban chưa chọn bản ghi nào", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                return;
            }
            if (MessageBox.Show("Ban có muốn xoá không?", "Thông báo",
MessageBoxButtons.YesNo, MessageBoxIcon.Question) == DialogResult.Yes)
                sql = "DELETE tblChatLieu WHERE MaChatLieu=N'" +
txtMaChatLieu.Text + "'";
                Class.Functions.RunSqlDel(sql);
                LoadDataGridView();
                ResetValue();
        }
```

m) Phương thức RunSQLDel

Phương thức RunSQLDel tương tự như RunSQL nhưng trong trường hợp xóa dữ liệu nếu dữ liệu đang được dùng bởi một đối tượng khác thì không được phép xóa.

Mở cửa sổ lớp Class Functions viết mã lệnh như sau:

```
public static void RunSqlDel(string sql)
```

```
{
    SqlCommand cmd = new SqlCommand();
    cmd.Connection = Functions.Con;
    cmd.CommandText = sql;
    try
    {
        cmd.ExecuteNonQuery();
    }
    catch (Exception ex)
    {
        //MessageBox.Show("Dữ liệu đang được dùng, không thể
        xoá...", "Thông báo", MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Stop);
        MessageBox.Show(ex.ToString());
    }
    cmd.Dispose();
    cmd = null;
}
```

n) Phương thức btnBoQua_Click

Phương thức này được gọi khi người dùng muốn hủy bỏ các chức năng Thêm mới hoặc Sửa dữ liêu.

```
private void btnBoQua_Click(object sender, EventArgs e)
{
    ResetValue();
    btnBoQua.Enabled = false;
    btnThem.Enabled = true;
    btnXoa.Enabled = true;
    btnSua.Enabled = true;
    btnSua.Enabled = false;
    txtMaChatLieu.Enabled = false;
}
```

o) Phương thức dùng phím Enter thay cho phím Tab

```
private void txtMaChatLieu_KeyUp(object sender, KeyEventArgs e)
{
    if (e.KeyCode == Keys.Enter)
```

```
SendKeys.Send("{TAB}");
}
```

Thực hiện tương tự cho txtTenChatLieu_KeyUp

p) Phương thức btnDong_Click

```
private void btnDong_Click(object sender, EventArgs e)
{
    this.Close();
}
```

Xem video hướng dẫn phần trên 4.4. Form Danh mục Nhân viên a) Khai báo

- Thư viện:

```
using System.Data;
using System.Data.SqlClient;
using QuanLyBanHang.Class;
```

- Biến:

DataTable tblNV; //Lưu dữ liệu bảng nhân viên

b) Phương thức frmDMNhanvien_Load

```
private void frmDMNhanvien_Load(object sender, EventArgs e)
{
    txtMaNhanVien.Enabled = false;
    btnLuu.Enabled = false;
    btnBoQua.Enabled = false;
    LoadDataGridView();
}
```

c) Phương thức LoadDataGridView — Hiển thị dữ liệu lên lưới

```
public void LoadDataGridView()
            string sql;
            sql = "SELECT
MaNhanVien, TenNhanVien, GioiTinh, DiaChi, DienThoai, NgaySinh FROm
tblNhanVien";
            tblNV = Functions.GetDataToTable(sql); //lấy dữ liệu
             dgvNhanVien.DataSource = tblNV;
            dgvNhanVien.Columns[0].HeaderText = "Mã nhân viên";
            dgvNhanVien.Columns[1].HeaderText = "Tên nhân viên";
            dgvNhanVien.Columns[2].HeaderText = "Giới tính";
            dgvNhanVien.Columns[3].HeaderText = "Địa chỉ";
            dgvNhanVien.Columns[4].HeaderText = "Điện thoại";
            dgvNhanVien.Columns[5].HeaderText = "Ngày sinh";
            dgvNhanVien.Columns[0].Width = 100;
            dgvNhanVien.Columns[1].Width = 150;
            dgvNhanVien.Columns[2].Width = 100;
            dgvNhanVien.Columns[3].Width = 150;
            dgvNhanVien.Columns[4].Width = 100;
            dgvNhanVien.Columns[5].Width = 100;
            dqvNhanVien.AllowUserToAddRows = false;
            dqvNhanVien.EditMode =
DataGridViewEditMode.EditProgrammatically;
```

d) Phương thức dgvNhanVien_Click

```
if (tblNV.Rows.Count == 0)
                MessageBox. Show ("Không có dữ liệu!", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                return;
            txtMaNhanVien.Text =
dgvNhanVien.CurrentRow.Cells["MaNhanVien"].Value.ToString();
            txtTenNhanVien.Text =
dgvNhanVien.CurrentRow.Cells["TenNhanVien"].Value.ToString();
            if (dgvNhanVien.CurrentRow.Cells["GioiTinh"].Value.ToString()
== "Nam") chkGioiTinh.Checked = true;
            else chkGioiTinh.Checked = false;
            txtDiaChi.Text =
dgvNhanVien.CurrentRow.Cells["DiaChi"].Value.ToString();
            mtbDienThoai.Text =
dgvNhanVien.CurrentRow.Cells["DienThoai"].Value.ToString();
            mskNgaySinh.Text =
dgvNhanVien.CurrentRow.Cells["NgaySinh"].Value.ToString();
            btnSua.Enabled = true;
            btnXoa.Enabled = true;
            btnXoa.Enabled = true;
        }
```

e) Phương thức btnThem_Click

```
private void btnThem_Click(object sender, EventArgs e)
{
    btnSua.Enabled = false;
    btnXoa.Enabled = false;
    btnBoQua.Enabled = true;
    btnLuu.Enabled = true;
    btnThem.Enabled = false;
    ResetValues();
    txtMaNhanVien.Enabled = true;
    txtMaNhanVien.Focus();
}
```

f) Phương thức ResetValues

```
private void ResetValues()
{
    txtMaNhanVien.Text = "";
    txtTenNhanVien.Text = "";
    chkGioiTinh.Checked = false;
    txtDiaChi.Text = "";
    mskNgaySinh.Text = "";
    mtbDienThoai.Text = "";
}
```

g) Phương thức btnLuu_Click

```
private void btnLuu Click(object sender, EventArgs e)
            string sql,gt;
            if (txtMaNhanVien.Text.Trim().Length == 0)
                MessageBox.Show("Bạn phải nhập mã nhân viên", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Warning);
                txtMaNhanVien.Focus();
                return;
            if (txtTenNhanVien.Text.Trim().Length == 0)
                MessageBox. Show ("Bạn phải nhập tên nhân viên", "Thông
báo", MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Warning);
                txtTenNhanVien.Focus();
                return ;
            if (txtDiaChi.Text.Trim().Length == 0)
                MessageBox. Show ("Bạn phải nhập địa chỉ", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Warning);
                txtDiaChi.Focus();
                return ;
            if (mtbDienThoai.Text == "( ) -")
                MessageBox. Show ("Bạn phải nhập điện thoại", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Warning);
```

```
mtbDienThoai.Focus();
                return ;
            }
            if (mskNgaySinh.Text == " / /")
                MessageBox. Show ("Bạn phải nhập ngày sinh", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Warning);
                mskNgaySinh.Focus();
                return ;
            if (!Functions.IsDate(mskNgaySinh.Text))
                MessageBox. Show ("Bạn phải nhập lại ngày sinh", "Thông
báo", MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Warning);
               // mskNgaySinh.Text = "";
               mskNgaySinh.Focus();
                return ;
            if (chkGioiTinh.Checked == true)
                gt = "Nam";
            else
                gt = "N\tilde{u}";
            sql = "SELECT MaNhanVien FROM tblNhanVien WHERE MaNhanVien=N'"
+ txtMaNhanVien.Text.Trim() + "'";
            if (Functions.CheckKey(sql))
                MessageBox.Show("Mã nhân viên này đã có, bạn phải nhập mã
khác", "Thông báo", MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Warning);
                txtMaNhanVien.Focus();
                txtMaNhanVien.Text = "";
                return ;
            sql = "INSERT INTO
tblNhanVien (MaNhanVien, TenNhanVien, GioiTinh, DiaChi, DienThoai, NgaySinh)
VALUES (N'" + txtMaNhanVien.Text.Trim() + "',N'" +
txtTenNhanVien.Text.Trim() + "',N'" + qt + "',N'" + txtDiaChi.Text.Trim()
+ "','" + mtbDienThoai.Text + "','" +
Functions.ConvertDateTime(mskNgaySinh.Text) + "')";
            Functions.RunSQL(sql);
            LoadDataGridView();
            ResetValues();
            btnXoa.Enabled = true;
            btnThem.Enabled = true;
            btnSua.Enabled = true;
            btnBoQua.Enabled = false;
```

```
btnLuu.Enabled = false;
txtMaNhanVien.Enabled = false;
}
```

Với *IsDate* và *ConvertDateTime* là các hàm được viết trong lớp Functions IsDate có tác dụng kiểm tra một biến có ở dạng ngày tháng không, ConvertDateTime có tác dụng đổi một chuỗi ngày tháng do người dùng nhập có dạng dd/mm/yyyy thành chuỗi ngày tháng có dạng mm/dd/yyyy để lưu vào CSDL.

h) Hàm IsDate

Soạn thảo trong lớp Functions:

i) Hàm ConvertDateTime

Soạn thảo hàm trong lớp Functions:

j) Phương thức btnSua_Click

```
private void btnSua Click(object sender, EventArgs e)
            string sql, gt;
            if (tblNV.Rows.Count == 0)
                MessageBox. Show ("Không còn dữ liệu!", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                return;
            }
            if (txtMaNhanVien.Text == "")
                MessageBox. Show ("Ban chua chọn bản ghi nào", "Thông
báo", MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
            }
            if (txtTenNhanVien.Text.Trim().Length == 0)
                MessageBox. Show ("Bạn phải nhập tên nhân viên", "Thông
báo", MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Warning);
                txtTenNhanVien.Focus();
                return;
            if (txtDiaChi.Text.Trim().Length == 0)
                MessageBox.Show("Bạn phải nhập địa chỉ", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Warning);
                txtDiaChi.Focus();
                return;
            }
            if (mtbDienThoai.Text == "( ) -")
                MessageBox.Show("Bạn phải nhập điện thoại", "Thông
báo", MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Warning);
                mtbDienThoai.Focus();
                return;
            }
            if (mskNgaySinh.Text == " / /")
```

```
MessageBox. Show ("Ban phải nhập ngày sinh", "Thông
báo", MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Warning);
                mskNgaySinh.Focus();
                return;
            if (!Functions.IsDate(mskNgaySinh.Text))
                MessageBox. Show ("Bạn phải nhập lại ngày sinh", "Thông
báo", MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Warning);
                mskNgaySinh.Text = "";
                mskNgaySinh.Focus();
                return;
            if (chkGioiTinh.Checked == true)
                gt = "Nam";
            else
                gt = "Nữ";
            sql = "UPDATE tblNhanVien SET TenNhanVien=N'"
+txtTenNhanVien.Text.Trim().ToString() +
                    "', DiaChi=N'" + txtDiaChi.Text.Trim().ToString() +
                    "', DienThoai='" + mtbDienThoai.Text.ToString() +
"',GioiTinh=N'" + gt +
                    "', NgaySinh='" +
Functions.ConvertDateTime(mskNgaySinh.Text) +
                    "' WHERE MaNhanVien=N'" + txtMaNhanVien.Text + "'";
            Functions.RunSQL(sql);
            LoadDataGridView();
            ResetValues();
            btnBoQua.Enabled = false;
```

k) Phương thức btnXoa_Click

```
private void btnXoa_Click(object sender, EventArgs e)
{
    string sql;
    if (tblNV.Rows.Count == 0)
    {
        MessageBox.Show("Không còn dữ liệu!", "Thông báo",
        MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
        return;
}
```

I) Phương thức btnBoQua_Click

```
private void btnBoQua_Click(object sender, EventArgs e)
{
    ResetValues();
    btnBoQua.Enabled = false;
    btnThem.Enabled = true;
    btnXoa.Enabled = true;
    btnSua.Enabled = true;
    btnLuu.Enabled = false;
    txtMaNhanVien.Enabled = false;
}
```

m) Phương thức dùng phím Enter thay cho phím Tab

```
private void txtMaNhanVien_KeyUp(object sender, KeyEventArgs e)
{
    if (e.KeyCode == Keys.Enter)
        SendKeys.Send("{TAB}");
}
```

Thực hiện tương tự cho txtTenNhanVien.KeyUp, txtDiaChi.KeyUp, mtbDienThoai.KeyUp, mskNgaySinh.KeyUp.

n) Phương thức btnDong_Click

Xem video hướng dẫn chi tiết 4.5. Form Danh mục Khách hàng a) Khai báo

- Thư viện

```
using System.Data;
using System.Data.SqlClient;
using Quanlybanhang.Class;
```

- Biến

DataTable tblKH; //Bång khách hàng

b) Phương thức frmDMKhachHang_Load

```
private void frmDMKhachHang_Load(object sender, EventArgs e)
{
    txtMaKhach.Enabled = false;
    btnLuu.Enabled = false;
    btnBoQua.Enabled = false;
    LoadDataGridView();
}
```

c) Phương thức LoadDataGridView

```
private void LoadDataGridView()
            string sql;
            sql = "SELECT * from tblKhach";
            tblKH = Functions.GetDataToTable(sql); //Lấy dữ liệu từ bảng
            dqvKhachHanq.DataSource = tblKH; //Hiển thị vào dataGridView
            dgvKhachHang.Columns[0].HeaderText = "Mã khách";
            dgvKhachHang.Columns[1].HeaderText = "Tên khách";
            dgvKhachHang.Columns[2].HeaderText = "Địa chỉ";
            dgvKhachHang.Columns[3].HeaderText = "Điện thoại";
            dgvKhachHang.Columns[0].Width = 100;
            dgvKhachHang.Columns[1].Width = 150;
            dqvKhachHanq.Columns[2].Width = 150;
            dgvKhachHang.Columns[3].Width = 150;
            dqvKhachHang.AllowUserToAddRows = false;
            dqvKhachHanq.EditMode =
DataGridViewEditMode.EditProgrammatically;
        }
```

d) Phương thức dgvKhachHang_Click

e) Phương thức btnThem_Click

```
private void btnThem_Click(object sender, EventArgs e)
{
    btnSua.Enabled = false;
    btnXoa.Enabled = false;
    btnBoQua.Enabled = true;
    btnLuu.Enabled = true;
    btnThem.Enabled = false;
    ResetValues();
    txtMaKhach.Enabled = true;
    txtMaKhach.Focus();
}
```

f) Phương thức ResetValues

```
private void ResetValues()
{
    txtMaKhach.Text = "";
    txtTenKhach.Text = "";
    txtDiaChi.Text = "";
    mtbDienThoai.Text = "";
}
```

g) Phương thức btnLuu_Click

```
private void btnLuu Click(object sender, EventArgs e)
            string sql;
            if (txtMaKhach.Text.Trim().Length == 0)
                MessageBox. Show ("Ban phải nhập mã khách", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                txtMaKhach.Focus();
                return;
            if (txtTenKhach.Text.Trim().Length == 0)
                MessageBox. Show ("Ban phải nhập tên khách", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                txtTenKhach.Focus();
               return;
            }
            if (txtDiaChi.Text.Trim().Length == 0)
                MessageBox. Show ("Bạn phải nhập địa chỉ", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                txtDiaChi.Focus();
                return;
            }
            if (mtbDienThoai.Text == "( ) -")
                MessageBox. Show ("Bạn phải nhập điện thoại", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                mtbDienThoai.Focus();
                return;
            }
            //Kiểm tra đã tồn tại mã khách chưa
            sql = "SELECT MaKhach FROM tblKhach WHERE MaKhach=N'" +
txtMaKhach.Text.Trim() + "'";
            if (Functions.CheckKey(sql))
                MessageBox. Show ("Mã khách này đã tồn tại", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                txtMaKhach.Focus();
                return;
            //Chèn thêm
            sql = "INSERT INTO tblKhach VALUES (N'" +
txtMaKhach.Text.Trim() +
```

```
"',N'" + txtTenKhach.Text.Trim() + "',N'" +
txtDiaChi.Text.Trim() + "','" + mtbDienThoai.Text + "')";
    Functions.RunSQL(sql);
    LoadDataGridView();
    ResetValues();

    btnXoa.Enabled = true;
    btnThem.Enabled = true;
    btnSua.Enabled = true;
    btnBoQua.Enabled = false;
    btnLuu.Enabled = false;
    txtMaKhach.Enabled = false;
}
```

h) Phương thức btnSua_Click

```
private void btnSua Click(object sender, EventArgs e)
        {
            string sql;
            if (tblKH.Rows.Count == 0)
                MessageBox. Show ("Không còn dữ liệu", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                return;
            if (txtMaKhach.Text == "")
                MessageBox.Show("Bạn phải chọn bản ghi cần sửa", "Thông
báo", MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                return;
            if (txtTenKhach.Text.Trim().Length == 0)
                MessageBox. Show ("Ban phải nhập tên khách", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                txtTenKhach.Focus();
                return;
            if (txtDiaChi.Text.Trim().Length == 0)
                MessageBox. Show ("Bạn phải nhập địa chỉ", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
```

```
txtDiaChi.Focus();
                return;
            }
            if (mtbDienThoai.Text=="() -")
                MessageBox. Show ("Bạn phải nhập điện thoại", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                mtbDienThoai.Focus();
                return;
            sql = "UPDATE tblKhach SET TenKhach=N'" +
txtTenKhach.Text.Trim().ToString() + "',DiaChi=N'" +
                txtDiaChi.Text.Trim().ToString() + "', DienThoai='" +
mtbDienThoai.Text.ToString() +
                "' WHERE MaKhach=N'" + txtMaKhach.Text + "'";
            Functions.RunSQL(sql);
            LoadDataGridView();
            ResetValues();
           btnBoQua.Enabled = false;
        }
```

i) Phương thức btnXoa_Click

```
private void btnXoa Click(object sender, EventArgs e)
        {
            string sql;
            if (tblKH.Rows.Count == 0)
                MessageBox. Show ("Không còn dữ liệu", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                return;
            }
            if (txtMaKhach.Text.Trim() == "")
                MessageBox. Show ("Ban chưa chọn bản ghi nào", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                return;
            }
            if (MessageBox. Show ("Bạn có muốn xoá bản ghi này không?",
"Thông báo", MessageBoxButtons.YesNo, MessageBoxIcon.Question) ==
DialogResult.Yes)
            {
```

```
sql = "DELETE tblKhach WHERE MaKhach=N'" + txtMaKhach.Text
+ "'";

Functions.RunSqlDel(sql);
LoadDataGridView();
ResetValues();
}
}
```

j) Phương thức btnBoQua_Click

```
private void btnBoQua_Click(object sender, EventArgs e)
{
    ResetValues();
    btnBoQua.Enabled = false;
    btnThem.Enabled = true;
    btnXoa.Enabled = true;
    btnSua.Enabled = true;
    btnLuu.Enabled = false;
    txtMaKhach.Enabled = false;
}
```

k) Phương thức dùng phím Enter thay cho phím Tab

```
private void txtMaKhach_KeyUp(object sender, KeyEventArgs e)
{
    if (e.KeyCode == Keys.Enter)
        SendKeys.Send("{TAB}");
}
```

I) Phương thức btnDong_Click

```
private void btnDong_Click(object sender, EventArgs e)
{
this.Close();
}
```

Xem video hướng dẫn Quản lý Khách Hàng 4.6. Form Danh mục Hàng hóa a) Khai báo

– Thư viện

```
using System.Data;
using System.Data.SqlClient;
using Quanlybanhang.Class;
```

– Biến

DataTable tblH; //Bång hàng

b) Phương thức frmDMHang_Load

```
private void frmDMHang_Load(object sender, EventArgs e)
{
    string sql;
    sql = "SELECT * from tblChatLieu";
    txtMaHang.Enabled = false;
    btnLuu.Enabled = false;
    btnBoQua.Enabled = false;
    LoadDataGridView();
    Functions.FillCombo(sql, cboMaChatLieu, "MaChatLieu",
"TenChatLieu");
    cboMaChatLieu.SelectedIndex = -1;
    ResetValues();
}
```

Với *FillCombo* là một phương thức được viết trong Class Functions, có tác dụng lấy dữ liệu từ một câu lệnh SQL đổ vào một ComboBox.

c) Phương thức FillCombo

Soạn thảo trong Class Functions :

```
public static void FillCombo(string sql, ComboBox cbo, string ma, string
ten)

{
         SqlDataAdapter dap = new SqlDataAdapter(sql, Con);
         DataTable table = new DataTable();
         dap.Fill(table);
         cbo.DataSource = table;
         cbo.ValueMember = ma; //Truòng giá tri
         cbo.DisplayMember = ten; //Truòng hiển thị
}
```

d) Phương thức ResetValues

```
private void ResetValues()
{
    txtMaHang.Text = "";
    txtTenHang.Text = "";
    cboMaChatLieu.Text = "";
    txtSoLuong.Text = "0";
    txtDonGiaNhap.Text = "0";
    txtDonGiaBan.Text = "0";
    txtSoLuong.Enabled = true;
    txtDonGiaNhap.Enabled = false;
    txtDonGiaBan.Enabled = false;
    txtAnh.Text = "";
    picAnh.Image = null;
    txtGhichu.Text = "";
}
```

e) Phương thức LoadDataGridView

```
private void LoadDataGridView()
{
    string sql;
    sql = "SELECT * from tblHang";
    tblH = Functions.GetDataToTable(sql);
    dgvHang.DataSource = tblH;
```

```
dgvHang.Columns[0].HeaderText = "Mã hàng";
    dgvHang.Columns[1].HeaderText = "Tên hàng";
    dgvHang.Columns[2].HeaderText = "Chất liệu";
    dgvHang.Columns[3].HeaderText = "Số lương";
    dgvHang.Columns[4].HeaderText = "Đơn giá nhập";
    dgvHang.Columns[5].HeaderText = "Don giá bán";
    dgvHang.Columns[6].HeaderText = "Anh";
    dgvHang.Columns[7].HeaderText = "Ghi chú";
    dqvHanq.Columns[0].Width = 80;
    dgvHang.Columns[1].Width = 140;
    dgvHang.Columns[2].Width = 80;
    dgvHang.Columns[3].Width = 80;
    dgvHang.Columns[4].Width = 100;
    dqvHanq.Columns[5].Width = 100;
    dgvHang.Columns[6].Width = 200;
    dgvHang.Columns[7].Width = 300;
    dgvHang.AllowUserToAddRows = false;
    dgvHang.EditMode = DataGridViewEditMode.EditProgrammatically;
}
```

f) Phương thức dgvHang_Click

```
txtTenHang.Text =
dgvHang.CurrentRow.Cells["TenHang"].Value.ToString();
            MaChatLieu =
dgvHang.CurrentRow.Cells["MaChatLieu"].Value.ToString();
            sql = "SELECT TenChatLieu FROM tblChatLieu WHERE
MaChatLieu=N'" + MaChatLieu + "'";
            cboMaChatLieu.Text = Functions.GetFieldValues(sql);
            txtSoLuong.Text =
dgvHang.CurrentRow.Cells["SoLuong"].Value.ToString();
            txtDonGiaNhap.Text =
dgvHang.CurrentRow.Cells["DonGiaNhap"].Value.ToString();
            txtDonGiaBan.Text =
dgvHang.CurrentRow.Cells["DonGiaBan"].Value.ToString();
            sql = "SELECT Anh FROM tblHang WHERE MaHang=N'" +
txtMaHanq.Text + "'";
            txtAnh.Text = Functions.GetFieldValues(sql);
            picAnh.Image = Image.FromFile(txtAnh.Text);
            sql = "SELECT Ghichu FROM tblHang WHERE MaHang = N'" +
txtMaHanq.Text + "'";
            txtGhichu.Text = Functions.GetFieldValues(sql);
            btnSua.Enabled = true;
            btnXoa.Enabled = true;
            btnBoQua.Enabled = true;
        }
```

Với *GetFieldValues* là một hàm được viết trong Class Functions, có tác dụng lấy dữ liêu từ một câu lênh SQL.

g) Hàm GetFieldValues

Soạn thảo trong Class Functions

```
public static string GetFieldValues(string sql)
{
    string ma = "";
    SqlCommand cmd = new SqlCommand(sql, Con);
    SqlDataReader reader;
    reader = cmd.ExecuteReader();
    while (reader.Read())
        ma = reader.GetValue(0).ToString();
    reader.Close();
    return ma;
}
```

h) Phương thức btnThem_Click

```
private void btnThem_Click(object sender, EventArgs e)
{
    btnSua.Enabled = false;
    btnBoQua.Enabled = true;
    btnLuu.Enabled = true;
    btnThem.Enabled = false;
    ResetValues();
    txtMaHang.Enabled = true;
    txtMaHang.Focus();
    txtSoLuong.Enabled = true;
    txtDonGiaNhap.Enabled = true;
}
```

i) Phương thức btnLuu_Click

```
MessageBox. Show ("Bạn phải nhập chất liệu", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                cboMaChatLieu.Focus();
                return;
            if (txtAnh.Text.Trim().Length == 0)
                MessageBox. Show ("Ban phải chọn ảnh minh hoạ cho hàng",
"Thông báo", MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                btnOpen.Focus();
                return;
            }
            sql = "SELECT MaHang FROM tblHang WHERE MaHang=N'" +
txtMaHang.Text.Trim() + "'";
            if (Functions.CheckKey(sql))
                MessageBox.Show("Mã hàng này đã tồn tại, bạn phải chọn mã
hàng khác", "Thông báo", MessageBoxButtons.OK,
MessageBoxIcon.Information);
                txtMaHang.Focus();
                return;
            }
            sql = "INSERT INTO
tblHang (MaHang, TenHang, MaChatLieu, SoLuong, DonGiaNhap,
DonGiaBan, Anh, Ghichu) VALUES (N'"
                + txtMaHang.Text.Trim() + "', N'" + txtTenHang.Text.Trim()
                "', N'" + cboMaChatLieu.SelectedValue.ToString() +
                "'," + txtSoLuong.Text.Trim() + "," + txtDonGiaNhap.Text +
                "," + txtDonGiaBan.Text + ",'" + txtAnh.Text + "',N'" +
txtGhichu.Text.Trim() + "')";
            Functions.RunSQL(sql);
            LoadDataGridView();
            //ResetValues();
            btnXoa.Enabled=true;
            btnThem.Enabled = true;
            btnSua.Enabled = true;
            btnBoQua.Enabled = false;
            btnLuu.Enabled = false;
            txtMaHang.Enabled = false;
        }
```

j) Phương thức btnSua_Click

```
private void btnSua Click(object sender, EventArgs e)
            string sql;
            if (tblH.Rows.Count == 0)
                MessageBox. Show ("Không còn dữ liệu", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                return;
            if (txtMaHang.Text == "")
                MessageBox. Show ("Ban chưa chọn bản ghi nào", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                txtMaHang.Focus();
                return;
            }
            if (txtTenHang.Text.Trim().Length == 0)
                MessageBox. Show ("Bạn phải nhập tên hàng", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                txtTenHang.Focus();
                return;
            }
            if (cboMaChatLieu.Text.Trim().Length == 0)
                MessageBox. Show ("Bạn phải nhập chất liệu", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                cboMaChatLieu.Focus();
                return;
            }
            if (txtAnh.Text.Trim().Length == 0)
                MessageBox.Show("Bạn phải ảnh minh hoạ cho hàng", "Thông
báo", MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                txtAnh.Focus();
                return;
            sql = "UPDATE tblHang SET TenHang=N'" +
txtTenHang.Text.Trim().ToString() +
                "', MaChatLieu=N'" + cboMaChatLieu.SelectedValue.ToString()
```

k) Phương thức btnXoa_Click

```
private void btnXoa Click(object sender, EventArgs e)
            string sql;
            if (tblH.Rows.Count == 0)
                MessageBox. Show ("Không còn dữ liệu!", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                return;
            }
            if (txtMaHang.Text == "")
                MessageBox.Show("Ban chưa chọn bản ghi nào", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                return;
            }
            if (MessageBox. Show ("Ban có muốn xoá bản ghi này không?",
"Thông báo", MessageBoxButtons.YesNo, MessageBoxIcon.Question) ==
DialogResult.Yes)
            {
                sql = "DELETE tblHang WHERE MaHang=N'" + txtMaHang.Text +
. . . .
                Functions.RunSqlDel(sql);
                LoadDataGridView();
                ResetValues();
            }
```

I) Phương thức btnBoQua_Click

```
private void btnBoQua_Click(object sender, EventArgs e)
{
    ResetValues();
    btnXoa.Enabled = true;
    btnSua.Enabled = true;
    btnThem.Enabled = true;
    btnBoQua.Enabled = false;
    btnLuu.Enabled = false;
    txtMaHang.Enabled = false;
}
```

m) Phương thức btnOpen_Click

n) Phương thức btnTimKiem_Click

Phương thức tìm kiếm cho phép tìm các bản ghi thỏa mãn một số điều kiện nào đấy và hiển thị kết quả tìm được vào lưới DataGridView.

```
private void btnTimKiem_Click(object sender, EventArgs e)
{
    string sql;
```

```
if ((txtMaHang.Text == "") && (txtTenHang.Text == "") &&
(cboMaChatLieu.Text == ""))
                MessageBox. Show ("Bạn hãy nhập điều kiện tìm kiếm", "Thông
báo", MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Warning);
                return:
            sql = "SELECT * from tblHang WHERE 1=1";
            if (txtMaHang.Text != "")
                sql += " AND MaHang LIKE N'%" + txtMaHang.Text + "%'";
            if (txtTenHang.Text != "")
                sql += " AND TenHang LIKE N'%" + txtTenHang.Text + "%'";
            if (cboMaChatLieu.Text!="")
                sql += " AND MaChatLieu LIKE N'%" +
cboMaChatLieu.SelectedValue + "%'";
            tblH = Functions.GetDataToTable(sql);
            if (tblH.Rows.Count == 0)
                MessageBox. Show ("Không có bản ghi thoả mãn điều kiện tìm
kiếm!", "Thông báo", MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
            else MessageBox.Show("Có" + tblH.Rows.Count + " bản ghi thoả
mãn điều kiện!", "Thông báo", MessageBoxButtons.OK,
MessageBoxIcon.Information);
            dgvHang.DataSource = tblH;
            ResetValues();
        }
```

o) Phương thức btnHienThi_Click

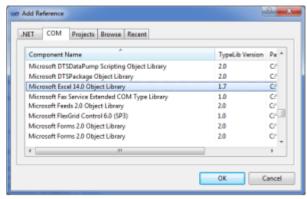
p) Phương thức btnDong_Click

Xem Video hướng dẫn Quản lý Hàng Hoá

4.7. Form Hóa đơn bán

a) Khai báo

Chọn menu Project/Add Reference, chọn thẻ COM hộp thoại Add Reference, chọn Microsoft Excel 14.0 Object Library, nhấn OK.



– Thư viên

```
using System.Data.SqlClient;
using QuanLyBanHang.Class;
using COMExcel = Microsoft.Office.Interop.Excel;
```

- Biến

```
DataTable tblCTHDB; //Bảng chi tiết hoá đơn bán
```

b) Phương thức frmHoaDonBan_Load

```
private void frmHoaDonBan_Load(object sender, EventArgs e)
{
```

```
btnThem.Enabled = true;
            btnLuu.Enabled = false;
            btnXoa.Enabled = false;
            btnInHoaDon.Enabled = false;
            txtMaHDBan.ReadOnly = true;
            txtTenNhanVien.ReadOnly = true;
            txtTenKhach.ReadOnly = true;
            txtDiaChi.ReadOnly = true;
            txtDienThoai.ReadOnly = true;
            txtTenHang.ReadOnly = true;
            txtDonGiaBan.ReadOnly = true;
            txtThanhTien.ReadOnly = true;
            txtTongTien.ReadOnly = true;
            txtGiamGia.Text = "0";
            txtTongTien.Text = "0";
            Functions.FillCombo("SELECT MaKhach, TenKhach FROM tblKhach",
cboMaKhach, "MaKhach", "MaKhach");
            cboMaKhach.SelectedIndex = -1;
            Functions.FillCombo("SELECT MaNhanVien, TenNhanVien FROM
tblNhanVien", cboMaNhanVien, "MaNhanVien", "TenKhach");
            cboMaNhanVien.SelectedIndex = -1;
            Functions.FillCombo("SELECT MaHang, TenHang FROM tblHang",
cboMaHang, "MaHang", "MaHang");
            cboMaHang.SelectedIndex = -1;
            //Hiển thị thông tin của một hóa đơn được gọi từ form tìm kiếm
            if (txtMaHDBan.Text != "")
                LoadInfoHoaDon();
                btnXoa.Enabled = true;
                btnInHoaDon.Enabled = true;
            LoadDataGridView();
```

c) Phương thức LoadDataGridView

```
tblCTHDB = Functions.GetDataToTable(sql);
            dgvHDBanHang.DataSource = tblCTHDB;
            dgvHDBanHang.Columns[0].HeaderText = "Mã hàng";
            dgvHDBanHang.Columns[1].HeaderText = "Tên hàng";
            dgvHDBanHang.Columns[2].HeaderText = "Số lượng";
            dgvHDBanHang.Columns[3].HeaderText = "Don giá";
            dgvHDBanHang.Columns[4].HeaderText = "Giảm giá %";
            dgvHDBanHang.Columns[5].HeaderText = "Thành tiền";
            dqvHDBanHanq.Columns[0].Width = 80;
            dgvHDBanHang.Columns[1].Width = 130;
            dgvHDBanHang.Columns[2].Width = 80;
            dgvHDBanHang.Columns[3].Width = 90;
            dgvHDBanHang.Columns[4].Width = 90;
            dgvHDBanHang.Columns[5].Width = 90;
            dgvHDBanHang.AllowUserToAddRows = false;
            dgvHDBanHang.EditMode =
DataGridViewEditMode.EditProgrammatically;
```

d) Phương thức LoadInfoHoaDon()

```
private void LoadInfoHoaDon()
            string str;
            str = "SELECT NgayBan FROM tblHDBan WHERE MaHDBan = N'" +
txtMaHDBan.Text + "'";
            txtNgayBan.Text =
Functions.ConvertDateTime(Functions.GetFieldValues(str));
            str = "SELECT MaNhanVien FROM tblHDBan WHERE MaHDBan = N'" +
txtMaHDBan.Text + "'";
            cboMaNhanVien.Text = Functions.GetFieldValues(str);
            str = "SELECT MaKhach FROM tblHDBan WHERE MaHDBan = N'" +
txtMaHDBan.Text + "'";
            cboMaKhach.Text = Functions.GetFieldValues(str);
            str = "SELECT TongTien FROM tblHDBan WHERE MaHDBan = N'" +
txtMaHDBan.Text + "'";
            txtTongTien.Text = Functions.GetFieldValues(str);
            lblBangChu.Text = "Bằng chữ: " +
Functions.ChuyenSoSangChu(txtTongTien.Text);
        }
```

e) Phương thức btnThem_Click

```
private void btnThem_Click(object sender, EventArgs e)
{
    btnXoa.Enabled = false;
    btnLuu.Enabled = true;
    btnInHoaDon.Enabled = false;
    btnThem.Enabled = false;
    ResetValues();
    txtMaHDBan.Text = Functions.CreateKey("HDB");
    LoadDataGridView();
}
```

Với *CreateKey* là một hàm được viết trong Class Functions, có tác dụng sinh khóa tự động cho Mã hóa đơn bán.

f) Hàm CreateKey

Soạn thảo trong Class Functions:

```
//Hàm tạo khóa có dạng: TientoNgaythangnam giophutgiay
        public static string CreateKey(string tiento)
            string key = tiento;
            string[] partsDay;
            partsDay = DateTime.Now.ToShortDateString().Split('/');
            //Ví dụ 07/08/2009
            string d = String.Format("{0}{1}{2}", partsDay[0],
partsDay[1], partsDay[2]);
            key = key + d;
            string[] partsTime;
            partsTime = DateTime.Now.ToLongTimeString().Split(':');
            //Ví dụ 7:08:03 PM hoặc 7:08:03 AM
            if (partsTime[2].Substring(3, 2) == "PM")
                partsTime[0] = ConvertTimeTo24(partsTime[0]);
            if (partsTime[2].Substring(3, 2) == "AM")
                if (partsTime[0].Length == 1)
                    partsTime[0] = "0" + partsTime[0];
            //Xóa ký tự trắng và PM hoặc AM
            partsTime[2] = partsTime[2].Remove(2, 3);
            string t;
```

```
t = String.Format("_{0}{1}{2}", partsTime[0], partsTime[1],
partsTime[2]);
    key = key + t;
    return key;
}
```

Với *ConvertTimeTo24* là một hàm toàn cục được viết trong Class Functions, có tác dụng chuyển đổi giờ từ dạng PM sang dạng 24h.

g) Hàm ConvertTimeTo24

Soan thảo trong Class Functions:

```
//Chuyển đổi từ PM sang dạng 24h
        public static string ConvertTimeTo24(string hour)
            string h = "";
            switch (hour)
                case "1":
                    h = "13";
                    break;
                case "2":
                    h = "14";
                    break;
                case "3":
                    h = "15";
                    break;
                case "4":
                    h = "16";
                    break;
                case "5":
                    h = "17";
                    break;
                case "6":
                    h = "18";
                    break;
                case "7":
                    h = "19";
                    break;
                case "8":
                    h = "20";
```

```
break;
case "9":
    h = "21";
    break;
case "10":
    h = "22";
    break;
case "11":
    h = "23";
    break;
case "12":
    h = "0";
    break;
}
return h;
}
```

h) Phương thức ResetValues

```
private void ResetValues()
{
    txtMaHDBan.Text = "";
    txtNgayBan.Text = DateTime.Now.ToShortDateString();
    cboMaNhanVien.Text = "";
    cboMaKhach.Text = "";
    txtTongTien.Text = "0";
    lblBangChu.Text = "Bằng chữ: ";
    cboMaHang.Text = "";
    txtSoLuong.Text = "";
    txtGiamGia.Text = "0";
    txtThanhTien.Text = "0";
}
```

i) Phương thức btnLuu_Click

```
private void btnLuu_Click(object sender, EventArgs e)
{
    string sql;
    double sl, SLcon, tong, Tongmoi;
```

```
sql = "SELECT MaHDBan FROM tblHDBan WHERE MaHDBan=N'" +
txtMaHDBan.Text + "'";
            if( ! Functions.CheckKey(sql) )
                // Mã hóa đơn chưa có, tiến hành lưu các thông tin chung
                // Mã HDBan được sinh tự động do đó không có trường hợp
trùng khóa
                if ( txtNgayBan.Text.Length == 0 )
                {
                    MessageBox. Show ("Bạn phải nhập ngày bán", "Thông
báo", MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                    txtNgayBan.Focus();
                    return ;
                if( cboMaNhanVien.Text.Length == 0 )
                    MessageBox. Show ("Ban phải nhập nhân viên", "Thông
báo", MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                    cboMaNhanVien.Focus();
                    return;
                }
                if( cboMaKhach.Text.Length == 0 )
                    MessageBox. Show ("Bạn phải nhập khách hàng", "Thông
báo", MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information );
                    cboMaKhach.Focus();
                    return;
                sql = "INSERT INTO tblHDBan (MaHDBan, NgayBan, MaNhanVien,
MaKhach, TongTien) VALUES (N'" + txtMaHDBan.Text.Trim() + "','" +
                        Functions.ConvertDateTime(txtNgayBan.Text.Trim())
+ "', N'" + cboMaNhanVien.SelectedValue + "', N'" +
                        cboMaKhach.SelectedValue + "'," + txtTongTien.Text
+ ")";
                Functions.RunSQL(sql);
            }
            // Lưu thông tin của các mặt hàng
            if( cboMaHang.Text.Trim().Length == 0 )
                MessageBox. Show ("Bạn phải nhập mã hàng", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                cboMaHang.Focus();
                return;
            }
```

```
if( (txtSoLuong.Text.Trim().Length == 0) || (txtSoLuong.Text
== "0" ))
                MessageBox. Show ("Ban phải nhập số lương", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information );
                txtSoLuong.Text = "";
                txtSoLuong.Focus();
                return:
            }
            if( txtGiamGia.Text.Trim().Length == 0 )
                MessageBox. Show ("Bạn phải nhập giảm giá", "Thông báo",
MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                txtGiamGia.Focus();
                return;
            }
            sql = "SELECT MaHang FROM tblChiTietHDBan WHERE MaHang=N'" +
cboMaHang.SelectedValue + "' AND MaHDBan = N'" + txtMaHDBan.Text.Trim() +
. . . .
            if (Functions.CheckKey(sql))
            {
                MessageBox.Show("Mã hàng này đã có, bạn phải nhập mã
khác", "Thông báo", MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                ResetValuesHang();
                cboMaHang.Focus();
                return:
            // Kiểm tra xem số lương hàng trong kho còn đủ để cung cấp
không?
            sl = Convert.ToDouble (Functions.GetFieldValues ("SELECT SoLuong
FROM tblHang WHERE MaHang = N'" + cboMaHang.SelectedValue + "'"));
            if( Convert.ToDouble(txtSoLuong.Text) > sl )
                MessageBox. Show ("Số lượng mặt hàng này chỉ còn " + sl,
"Thông báo", MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
                txtSoLuong.Text = "";
                txtSoLuong.Focus();
                return:
            }
            sql = "INSERT INTO
tblChiTietHDBan (MaHDBan, MaHang, SoLuong, DonGia, GiamGia, ThanhTien)
VALUES(N'" + txtMaHDBan.Text.Trim() + "',N'" + cboMaHang.SelectedValue +
"'," + txtSoLuong.Text + "," + txtDonGiaBan.Text+ ","+ txtGiamGia.Text +
"," + txtThanhTien.Text + ")";
            Functions.RunSQL(sql);
```

```
LoadDataGridView();
            // Cập nhật lại số lượng của mặt hàng vào bảng tblHang
            SLcon = sl - Convert.ToDouble(txtSoLuong.Text);
            sql = "UPDATE tblHang SET SoLuong =" + SLcon + " WHERE MaHang=
N'" + cboMaHang.SelectedValue + "'";
            Functions.RunSQL(sql);
            // Cập nhật lại tổng tiền cho hóa đơn bán
            tong = Convert.ToDouble(Functions.GetFieldValues("SELECT
TongTien FROM tblHDBan WHERE MaHDBan = N'" + txtMaHDBan.Text + "'"));
            Tongmoi = tong + Convert.ToDouble(txtThanhTien.Text);
            sql = "UPDATE tblHDBan SET TongTien =" + Tongmoi + " WHERE
MaHDBan = N'" + txtMaHDBan.Text + "'";
            Functions.RunSQL(sql);
            txtTongTien.Text = Tongmoi.ToString();
            lblBangChu.Text = "Bằng chữ: " +
Functions.ChuyenSoSangChu(Tongmoi.ToString());
            ResetValuesHang();
            btnXoa.Enabled = true;
            btnThem.Enabled = true;
            btnInHoaDon.Enabled = true;
```

Với *ChuyenSoSangChu* là một hàm toàn cục được viết trong Class Functions, có tác dụng đọc từ dạng số sang dạng chữ.

j) Hàm ChuyenSoSangChu

Soan thảo trong Class Functions:

```
public static string ChuyenSoSangChu(string sNumber)
{
    int mLen, mDigit;
    string mTemp = "";
    string[] mNumText;
    //Xóa các dấu "," nếu có
    sNumber = sNumber.Replace(",", "");
    mNumText =
    "không;một;hai;ba;bốn;năm;sáu;bảy;tám;chín".Split(';');
    mLen = sNumber.Length - 1; // trừ 1 vì thứ tự đi từ 0
    for (int i = 0; i <= mLen; i++) {
        mDigit = Convert.ToInt32(sNumber.Substring(i, 1));
        mTemp = mTemp + " " + mNumText[mDigit];
        if (mLen == i) // Chữ số cuối cùng không cần xét tiếp break;</pre>
```

```
switch ((mLen - i) % 9) {
              case 0:
                 mTemp = mTemp + "t\mathring{v}";
                 if (sNumber.Substring(i + 1, 3) == "000") i = i + 3;
                 if (sNumber.Substring(i + 1, 3) == "000") i = i + 3;
                 if (sNumber.Substring(i + 1, 3) == "000") i = i + 3;
                 break:
              case 6:
                 mTemp = mTemp + " triêu";
                 if (sNumber.Substring(i + 1, 3) == "000") i = i + 3;
                 if (sNumber.Substring(i + 1, 3) == "000") i = i + 3;
                 break;
             case 3:
                 mTemp = mTemp + " nghìn";
                 if (sNumber.Substring(i + 1, 3) == "000") i = i + 3;
                 break:
            default:
                 switch ((mLen - i) % 3)
                 case 2:
                    mTemp = mTemp + " trăm";
                    break;
                 case 1:
                    mTemp = mTemp + " muoi";
                    break;
                 }
                break;
            }
         //Loai bỏ trường hợp x00
         mTemp = mTemp.Replace("không mươi không ", "");
         mTemp = mTemp.Replace("không mươi không", ""); //Loại bỏ trường
hợp 00x
         mTemp = mTemp.Replace("không mươi ", "linh "); //Loại bỏ trường
hop x0, x>=2
         mTemp = mTemp.Replace("muoi không", "muoi");
         //Fix trường hợp 10
         mTemp = mTemp.Replace("một mươi", "mười");
         //Fix trường hợp x4, x>=2
         mTemp = mTemp.Replace("muơi bốn", "mươi tư");
         //Fix trường hợp x04
         mTemp = mTemp.Replace("linh bốn", "linh tu");
         //Fix trường hợp x5, x>=2
         mTemp = mTemp.Replace("muơi năm", "mươi lăm");
         //Fix trường hợp x1, x>=2
```

```
mTemp = mTemp.Replace("muơi một", "muơi mốt");
    //Fix trường hợp x15

mTemp = mTemp.Replace("mười năm", "mười lăm");
    //Bỏ ký tự space
    mTemp = mTemp.Trim();
    //Viết hoa ký tự đầu tiên
    mTemp = mTemp.Substring(0, 1).ToUpper() + mTemp.Substring(1) + "
đồng";
    return mTemp;
}
```

k) Phương thức ResetValuesHang

```
private void ResetValuesHang()
{
         cboMaHang.Text = "";
         txtSoLuong.Text = "";
         txtGiamGia.Text = "0";
         txtThanhTien.Text = "0";
}
```

I) Phương thức dgvHDBanHang_DoubleClick

Phương thức này cho phép người dùng nháy đúp chuột vào một mặt hàng trong lưới để xóa.

```
//Xóa hàng và cập nhật lại số lượng hàng
                MaHangxoa =
dgvHDBanHang.CurrentRow.Cells["MaHang"].Value.ToString();
                SoLuongxoa =
Convert.ToDouble(dgvHDBanHang.CurrentRow.Cells["SoLuong"].Value.ToString()
);
                ThanhTienxoa =
Convert.ToDouble(dgvHDBanHang.CurrentRow.Cells["ThanhTien"].Value.ToString
());
                sql = "DELETE tblChiTietHDBan WHERE MaHDBan=N'" +
txtMaHDBan.Text + "' AND MaHang = N'" + MaHangxoa + "'";
                Functions.RunSQL(sql);
                // Cập nhật lại số lượng cho các mặt hàng
                sl = Convert.ToDouble(Functions.GetFieldValues("SELECT"))
SoLuong FROM tblHang WHERE MaHang = N'" + MaHangxoa + "'"));
                slcon = sl + SoLuongxoa;
                sql = "UPDATE tblHang SET SoLuong =" + slcon + " WHERE
MaHang= N'" + MaHangxoa + "'";
                Functions.RunSQL(sql);
                // Cập nhật lại tổng tiền cho hóa đơn bán
                tong = Convert.ToDouble(Functions.GetFieldValues("SELECT
TongTien FROM tblHDBan WHERE MaHDBan = N'" + txtMaHDBan.Text + "'"));
                tongmoi = tong - ThanhTienxoa;
                sql = "UPDATE tblHDBan SET TongTien =" + tongmoi + " WHERE
MaHDBan = N'" + txtMaHDBan.Text + "'";
                Functions.RunSQL(sql);
                txtTongTien.Text = tongmoi.ToString();
                lblBangChu.Text = "Bằng chữ: " +
Functions.ChuyenSoSangChu(tongmoi.ToString());
                LoadDataGridView();
        }
```

m) Phương thức btnXoa_Click

Phương thức này cho phép xóa toàn bộ thông tin của một hóa đơn

```
private void btnXoa_Click(object sender, EventArgs e)
{
     double sl, slcon, slxoa;
```

```
if (MessageBox.Show("Bạn có chắc chắn muốn xóa không?", "Thông
báo", MessageBoxButtons.YesNo, MessageBoxIcon.Question) ==
DialogResult.Yes)
                string sql = "SELECT MaHang, SoLuong FROM tblChiTietHDBan
WHERE MaHDBan = N'" + txtMaHDBan.Text + "'";
                DataTable tblHang = Functions.GetDataToTable(sql);
                for (int hang = 0; hang <= tblHang.Rows.Count - 1; hang++)</pre>
                    // Cập nhật lại số lượng cho các mặt hàng
                    sl = Convert.ToDouble(Functions.GetFieldValues("SELECT
SoLuong FROM tblHang WHERE MaHang = N'" + tblHang.Rows[hang][0].ToString()
+ "'"));
                    slxoa =
Convert.ToDouble(tblHang.Rows[hang][1].ToString());
                    slcon = sl + slxoa;
                    sql = "UPDATE tblHang SET SoLuong =" + slcon + " WHERE
MaHang= N'" + tblHang.Rows[hang][0].ToString() + "'";
                    Functions.RunSQL(sql);
                //Xóa chi tiết hóa đơn
                sql = "DELETE tblChiTietHDBan WHERE MaHDBan=N'" +
txtMaHDBan.Text + "'";
                Functions.RunSqlDel(sql);
                //Xóa hóa đơn
                sql = "DELETE tblHDBan WHERE MaHDBan=N'" + txtMaHDBan.Text
+ "'";
                Functions.RunSqlDel(sql);
                ResetValues();
                LoadDataGridView();
                btnXoa.Enabled = false;
                btnInHoaDon.Enabled = false;
        }
```

n) Phương thức cboMaNhanVien_TextChanged

```
private void cboMaNhanVien_TextChanged(object sender, EventArgs e)
{
    string str;
```

o) Phương thức cboMaKhach_TextChanged

```
private void cboMaKhach TextChanged(object sender, EventArgs e)
            string str;
            if (cboMaKhach.Text == "")
                txtTenKhach.Text = "";
                txtDiaChi.Text = "";
                txtDienThoai.Text = "";
            //Khi chọn Mã khách hàng thì các thông tin của khách hàng sẽ
hiên ra
            str = "Select TenKhach from tblKhach where MaKhach = N'" +
cboMaKhach.SelectedValue+ "'";
            txtTenKhach.Text = Functions.GetFieldValues(str);
            str = "Select DiaChi from tblKhach where MaKhach = N'" +
cboMaKhach.SelectedValue + "'";
            txtDiaChi.Text = Functions.GetFieldValues(str);
            str = "Select DienThoai from tblKhach where MaKhach= N'" +
cboMaKhach.SelectedValue + "'";
            txtDienThoai.Text = Functions.GetFieldValues(str);
        }
```

p) Phương thức cboMaHang_TextChanged

```
private void cboMaHang_TextChanged(object sender, EventArgs e)
{
    string str;
    if (cboMaHang.Text == "")
```

```
{
    txtTenHang.Text = "";
    txtDonGiaBan.Text = "";
}

// Khi chọn mã hàng thì các thông tin về hàng hiện ra
    str = "SELECT TenHang FROM tblHang WHERE MaHang =N'" +
cboMaHang.SelectedValue+ "'";
    txtTenHang.Text = Functions.GetFieldValues(str);
    str = "SELECT DonGiaBan FROM tblHang WHERE MaHang =N'" +
cboMaHang.SelectedValue+ "'";
    txtDonGiaBan.Text = Functions.GetFieldValues(str);
}
```

q) Phương thức txtSoLuong_TextChanged

```
private void txtSoLuong TextChanged (object sender, EventArgs e)
            //Khi thay đổi số lượng thì thực hiện tính lại thành tiền
            double tt, sl, dq, qq;
            if (txtSoLuong.Text == "")
                sl = 0;
            else
                sl = Convert.ToDouble(txtSoLuong.Text);
            if (txtGiamGia.Text == "")
               gg = 0;
            else
                gg = Convert.ToDouble(txtGiamGia.Text);
            if (txtDonGiaBan.Text == "")
                dq = 0;
            else
                dg = Convert.ToDouble(txtDonGiaBan.Text);
            tt = sl * dg - sl * dg * gg / 100;
            txtThanhTien.Text = tt.ToString();
        }
```

r) Phương thức txtGiamGia_TextChanged

```
private void txtGiamGia_TextChanged(object sender, EventArgs e)
{
```

```
//Khi thay đổi giảm giá thì tính lại thành tiền
    double tt, sl, dg, gg;
    if (txtSoLuong.Text == "")
        sl = 0;
    else
        sl = Convert.ToDouble(txtSoLuong.Text);
    if (txtGiamGia.Text == "")
       gg = 0;
    else
       gg = Convert.ToDouble(txtGiamGia.Text);
    if (txtDonGiaBan.Text == "")
       dg = 0;
    else
        dg = Convert.ToDouble(txtDonGiaBan.Text);
    tt = sl * dg - sl * dg * gg / 100;
   txtThanhTien.Text = tt.ToString();
}
```

s) Phương thức btnInHoaDon_Click

```
private void btnInHoaDon Click(object sender, EventArgs e)
            // Khởi động chương trình Excel
            COMExcel.Application exApp = new COMExcel.Application();
            COMExcel.Workbook exBook; //Trong 1 chương trình Excel có
nhiều Workbook
            COMExcel.Worksheet exSheet; //Trong 1 Workbook có nhiều
Worksheet
            COMExcel.Range exRange;
            string sql;
            int hang=0, cot=0;
            DataTable tblThongtinHD, tblThongtinHang;
            exBook =
exApp.Workbooks.Add(COMExcel.XlWBATemplate.xlWBATWorksheet);
            exSheet = exBook.Worksheets[1];
            // Định dạng chung
            exRange = exSheet.Cells[1, 1];
            exRange.Range["A1:Z300"].Font.Name = "Times new roman"; //Font
chữ
            exRange.Range["A1:B3"].Font.Size = 10;
            exRange.Range["A1:B3"].Font.Bold = true;
            exRange.Range["A1:B3"].Font.ColorIndex = 5; //Màu xanh da trời
```

```
exRange.Range["A1:A1"].ColumnWidth = 7;
            exRange.Range["B1:B1"].ColumnWidth = 15;
            exRange.Range["A1:B1"].MergeCells = true;
            exRange.Range["A1:B1"].HorizontalAlignment =
COMExcel.XlHAlign.xlHAlignCenter;
            exRange.Range["A1:B1"].Value = "Shop B.A.";
            exRange.Range["A2:B2"].MergeCells = true;
            exRange.Range["A2:B2"].HorizontalAlignment =
COMExcel.XlHAlign.xlHAlignCenter;
            exRange.Range["A2:B2"].Value = "Chùa Bôc - Hà Nôi";
            exRange.Range["A3:B3"].MergeCells = true;
            exRange.Range["A3:B3"].HorizontalAlignment =
COMExcel.XlHAlign.xlHAlignCenter;
            exRange.Range["A3:B3"].Value = "Điện thoai: (04)38526419";
            exRange.Range["C2:E2"].Font.Size = 16;
            exRange.Range["C2:E2"].Font.Bold = true;
            exRange.Range["C2:E2"].Font.ColorIndex = 3; //Màu đỏ
            exRange.Range["C2:E2"].MergeCells = true;
            exRange.Range["C2:E2"].HorizontalAlignment =
COMExcel.XlHAlign.xlHAlignCenter;
            exRange.Range["C2:E2"].Value = "HÓA ĐƠN BÁN";
            // Biểu diễn thông tin chung của hóa đơn bán
            sql = "SELECT a.MaHDBan, a.NgayBan, a.TongTien, b.TenKhach,
b.DiaChi, b.DienThoai, c.TenNhanVien FROM tblHDBan AS a, tblKhach AS b,
tblNhanVien AS c WHERE a.MaHDBan = N'" + txtMaHDBan.Text + "' AND
a.MaKhach = b.MaKhach AND a.MaNhanVien = c.MaNhanVien";
            tblThongtinHD = Functions.GetDataToTable(sql);
            exRange.Range["B6:C9"].Font.Size = 12;
            exRange.Range["B6:B6"].Value = "Mã hóa đơn:";
            exRange.Range["C6:E6"].MergeCells = true;
            exRange.Range["C6:E6"].Value =
tblThongtinHD.Rows[0][0].ToString();
            exRange.Range["B7:B7"].Value = "Khách hàng:";
            exRange.Range["C7:E7"].MergeCells = true;
            exRange.Range["C7:E7"].Value =
tblThongtinHD.Rows[0][3].ToString();
            exRange.Range["B8:B8"].Value = "Đia chi:";
            exRange.Range["C8:E8"].MergeCells = true;
            exRange.Range["C8:E8"].Value =
tblThongtinHD.Rows[0][4].ToString();
            exRange.Range["B9:B9"].Value = "Điện thoại:";
            exRange.Range["C9:E9"].MergeCells = true;
            exRange.Range["C9:E9"].Value =
tblThongtinHD.Rows[0][5].ToString();
            //Lấy thông tin các mặt hàng
```

```
sql = "SELECT b.TenHang, a.SoLuong, b.DonGiaBan, a.GiamGia,
a.ThanhTien " +
                  "FROM tblChiTietHDBan AS a , tblHang AS b WHERE
a.MaHDBan = N'" +
                  txtMaHDBan.Text + "' AND a.MaHang = b.MaHang";
            tblThongtinHang = Functions.GetDataToTable(sql);
            //Tạo dòng tiêu đề bảng
            exRange.Range["All:F11"].Font.Bold = true;
            exRange.Range["A11:F11"].HorizontalAlignment =
COMExcel.XlHAlign.xlHAlignCenter;
            exRange.Range["C11:F11"].ColumnWidth = 12;
            exRange.Range["All:All"].Value = "STT";
            exRange.Range["B11:B11"].Value = "Tên hàng";
            exRange.Range["C11:C11"].Value = "Số lương";
            exRange.Range["D11:D11"].Value = "Đơn giá";
            exRange.Range["E11:E11"].Value = "Giam gia";
            exRange.Range["F11:F11"].Value = "Thành tiền";
            for (hang = 0 ; hang < tblThongtinHang.Rows.Count; hang ++)</pre>
                //Điền số thứ tư vào cột 1 từ dòng 12
                exSheet.Cells[1][hang + 12] = hang + 1;
                for (cot = 0; cot < tblThongtinHang.Columns.Count; cot++)</pre>
                //Điền thông tin hàng từ cột thứ 2, dòng 12
                    exSheet.Cells[cot + 2][hang + 12] =
tblThongtinHang.Rows[hang][cot].ToString();
                    if (cot == 3) exSheet.Cells[cot + 2][hang + 12] =
tblThongtinHang.Rows[hang][cot].ToString() + "%";
            exRange = exSheet.Cells[cot][hang + 14];
            exRange.Font.Bold = true;
            exRange.Value2 = "Tổng tiền:";
            exRange = exSheet.Cells[cot + 1][hang + 14];
            exRange.Font.Bold = true;
            exRange.Value2 = tblThongtinHD.Rows[0][2].ToString();
            exRange = exSheet.Cells[1][hang + 15]; //\hat{O} A1
            exRange.Range["A1:F1"].MergeCells = true;
            exRange.Range["A1:F1"].Font.Bold = true;
            exRange.Range["A1:F1"].Font.Italic = true;
            exRange.Range["A1:F1"].HorizontalAlignment =
COMExcel.XlHAlign.xlHAlignRight;
            exRange.Range["A1:F1"].Value = "Bằng chữ: " +
Functions.ChuyenSoSangChu(tblThongtinHD.Rows[0][2].ToString ());
            exRange = exSheet.Cells[4][hang + 17]; //\hat{O} A1
```

```
exRange.Range["A1:C1"].MergeCells = true;
            exRange.Range["A1:C1"].Font.Italic = true;
            exRange.Range["A1:C1"].HorizontalAlignment =
COMExcel.XlHAlign.xlHAlignCenter;
            DateTime d = Convert.ToDateTime(tblThongtinHD.Rows[0][1]);
            exRange.Range["A1:C1"].Value = "Hà Nội, ngày " + d.Day + "
tháng " + d.Month + " năm " + d.Year;
            exRange.Range["A2:C2"].MergeCells = true;
            exRange.Range["A2:C2"].Font.Italic = true;
            exRange.Range["A2:C2"].HorizontalAlignment =
COMExcel.XlHAlign.xlHAlignCenter;
            exRange.Range["A2:C2"].Value = "Nhân viên bán hàng";
            exRange.Range["A6:C6"].MergeCells = true;
            exRange.Range["A6:C6"].Font.Italic = true;
            exRange.Range["A6:C6"].HorizontalAlignment =
COMExcel.XlHAlign.xlHAlignCenter;
            exRange.Range["A6:C6"].Value = tblThongtinHD.Rows[0][6];
            exSheet.Name = "Hóa đơn nhập";
            exApp.Visible = true;
```

| 4 | Α | В | C | D | E | F |
|----|----------------------------------|-------------|---------------------------------|---------|------------|------------|
| 1 | | Shop B.A. | | | | |
| 2 | Chùa Bộc - Hà Nội | | HÓA ĐƠN BÁN | | | |
| 3 | Diện thoại: (04)38526419 | | | | | |
| 4 | | | | | | |
| 5 | | | | | | |
| 6 | | Mã hóa đơn: | HDB04062014_211856 | | | |
| 7 | | Khách háng: | Nguyễn Văn Dương | | | |
| 8 | | Dia chi: | 256 Chúa Bộc, Hà Nội | | | |
| 9 | | Dien thoai: | (043) 986-4869 | | | |
| 10 | | | | | | |
| 11 | STT | Tên hàng | Số lượng | Đơn giá | Giám giá | Thành tiền |
| 12 | 1 | Cối xay giô | 1 | 15000 | 0% | 15000 |
| 13 | 2 | Gấi bảng | 2 | 150000 | 394 | 29100 |
| 14 | 3 | Chim câu | 1 | 150000 | 0% | 150000 |
| 15 | 4 | Cốc đời | 3 | 20000 | 10% | 54000 |
| 16 | | | | | | |
| 17 | | | | | | |
| 18 | | | | | Tổng tiền: | 510000 |
| 19 | Bằng chữ: Năm trăm mười nghĩn đồ | | | | | |
| 20 | | | | | | |
| 21 | | | Hà Nột, ngày 6 tháng 4 năm 2014 | | | |
| 22 | | | Nhân viên bán hàng | | | |
| 23 | | | | | | |
| 24 | | | | | | |
| 25 | | | | | | |
| 26 | | | Nguyễn Mat Hoa | | | |
| | | | | | | |

Kết quả ta có tệp Excel như sau:

t) Phương thức btnTimKiem_Click

```
private void btnTimKiem_Click(object sender, EventArgs e)
{
    if (cboMaHDBan.Text == "")
    {
        MessageBox.Show("Ban phải chọn một mã hóa đơn để tìm",
        "Thông báo", MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Information);
```

```
cboMaHDBan.Focus();
    return;
}

txtMaHDBan.Text = cboMaHDBan.Text;
LoadInfoHoadon();
LoadDataGridView();
btnXoa.Enabled = true;
btnLuu.Enabled = true;
btnInHoaDon.Enabled = true;
cboMaHDBan.SelectedIndex = -1;
}
```

u) Phương thức txtSoLuong_KeyPress

Thực hiện tương tự cho txtGiamGia_KeyPress.

v) Phương thức cboMaHDBan_DropDown

Phương thức này cập nhật lại danh sách các mã hóa đơn bán và lưu vào cboMaHDBan mỗi khi người dùng nháy chuột vào nút xổ xuống của cbo.

w) Phương thức frmHoadonBan_FormClosing

```
private void frmHoadonBan_FormClosing(object sender, FormClosingEventArgs
e)

{
    //Xóa dữ liệu trong các điều khiển trước khi đóng Form
    ResetValues();
}
```

x) Phương thức btnDong_Click

Xem Video hướng dẫn Quản lý Hoá Đơn 4.8. Form tìm kiếm Hóa đơn bán a) Khai báo

– Thư viện

```
using System.Data.SqlClient;
using QuanLyBanHang.Class;
```

– Biến

```
DataTable tblHDB; //Hoá đơn bán
```

b) Phương thức frmTimHDBan_Load

```
private void frmTimHDBan_Load(object sender, EventArgs e)
{
    ResetValues();
```

```
dgvTKHoaDon.DataSource = null;
}
```

c) Phương thức ResetValues

```
private void ResetValues()
{
    foreach (Control Ctl in this.Controls)
        if (Ctl is TextBox)
            Ctl.Text = "";
        txtMaHDBan.Focus();
}
```

d) Phương thức btnTimKiem_Click

```
private void btnTimKiem Click(object sender, EventArgs e)
            string sql;
            if ((txtMaHDBan.Text == "") && (txtThang.Text == "") &&
(txtNam.Text == "") &&
               (txtMaNhanVien.Text == "") && (txtMaKhach.Text == "") &&
               (txtTongTien.Text == ""))
            {
                MessageBox. Show ("Hãy nhập một điều kiện tìm kiếm!!!", "Yêu
cầu ...",
            MessageBoxButtons.OK, MessageBoxIcon.Warning);
                return;
            sql = "SELECT * FROM tblHDBan WHERE 1=1";
            if (txtMaHDBan.Text != "")
                sql = sql + " AND MaHDBan Like N'%" + txtMaHDBan.Text +
"%!";
            if (txtThang.Text != "")
                sql = sql + " AND MONTH(NgayBan) =" + txtThang.Text;
            if (txtNam.Text != "")
                sql = sql + " AND YEAR(NgayBan) =" + txtNam.Text;
            if (txtMaNhanVien.Text != "")
                sql = sql + " AND MaNhanVien Like N'%" +
txtMaNhanVien.Text + "%'";
            if (txtMaKhach.Text != "")
```

e) Phương thức LoadDataGridView

f) Phương thức btnTimLai_Click

```
private void btnTimLai_Click(object sender, EventArgs e)
{
    ResetValues();
    dgvTKHoaDon.DataSource = null;
}
```

g) Phương thức txtTongTien_KeyPress

h) Phương thức dgvTKHoaDon_DoubleClick

Phương thức này cho phép người dùng nháy đúp chuột chọn một hóa đơn trên lưới, rồi gọi và hiển thị thông tin của hóa đơn đó lên form frmHoadonBan.

Chú ý: Thay đổi phạm vi truy cập của điều khiển *txtMaHDBan* thành *Public* trong form frmHoadonBan (trong file frmHoadonBan.Designer.cs)

```
frmHoadonBan frm = new frmHoadonBan();
  frm.txtMaHDBan.Text = mahd;
  frm.StartPosition = FormStartPosition.CenterParent;
  frm.ShowDialog();
}
```

i) Phương thức btnDong_Click

```
private void btnDong_Click(object sender, EventArgs e)
{
    this.Close();
}
```